HOÀN THIỆN CHỮ VIẾT M'NÔNG VÀ BIÊN SOẠN TỪ ĐIỂN VIỆT - M'NÔNG, M'NÔNG - VIỆT

Nguyễn Kiên Trường
Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông

MỞ ĐẦU

Đòi hỏi về lý luận và thực tiễn khi thực hiện chính sách dân tộc và ngôn ngữ dân tộc của Đảng và Nhà nước ta trong tình hình hiện nay, đặc biệt là nhu cầu tìm hiểu trạng thái và thực trạng sử dụng ngôn ngữ và chữ viết M'nông, nhu cầu sử dụng tiếng nói và chữ viết dân tộc ở tỉnh Đắk Nông mới thành lập, có nhiều dân tộc ít người cùng sinh sống trên địa bàn, trong số đó, chủ yếu là người M'nông với nhiều nhánh khác nhau.

Việc hoàn thiện hệ thống chữ viết chuẩn cho tiếng M'nông (trên cơ sở chọn phương ngữ M'nông Preh, có bổ sung các phương ngữ khác trong tiếng M'nông), cùng những dự báo, đề xuất, kiến nghị liên quan đến việc công nhận, áp dụng loại phương tiện và công cụ chính thức là từ điển, sẽ phục vụ tốt cho giao tiếp, điều hành, quản lý xã hội thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là giúp nâng cao dân trí, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng, vv.

NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Nội dung nghiên cứu

- Xác định các luận cứ khoa học và thực tiễn về ngôn ngữ dân tộc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông để hoàn thiện chữ viết cho tiếng M'nông.

- Từ các ngữ liệu thu thập được về phương ngữ M'nông Preh và từ một số phương ngữ khác trong tiếng M'nông, xác định và hệ thống hóa các đặc điểm liên quan đến hệ thống - cấu trúc của phương ngữ M'nông Preh về *ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp;* tìm hiểu thực trạng sử dụng tiếng nói và chữ viết tiếng M'nông hiện nay.

- So sánh những điểm tương đồng và khác biệt về các đặc điểm đó giữa một số phương ngữ trong tiếng M'nông và gần với M'nông, đặc biệt là về ngữ âm; nêu ra những thuận lợi, khó khăn trong việc chọn lựa, xây dựng, áp dụng theo hướng bổ sung cho phương ngữ M'nông Preh, để hoàn thiện và làm phong phú thêm cho ngôn ngữ và chữ viết chuẩn của tiếng M'nông.

- Hoàn thiện hệ thống chữ viết chính thức để sử dụng trong giao tiếp, quản lý và điều hành xã hội, dùng trong dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao dân trí, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở tỉnh Đắk Nông, đặc biệt là ở vùng có nhiều dân tộc khác nhau.

- Biên soạn *Từ điển M'nông - Việt* và *Từ điển Việt - M'nông* để phục vụ cho các đối tượng khác nhau về thành phần dân tộc, môi trường sinh sống; phục vụ

KHOA DAK NONG

cho các lĩnh vực hoạt động, cho các cơ quan, ban ngành các cấp, cho hệ thống truyền thông đại chúng,... ở Đắk Nông và Tây Nguyên.

2. Phương pháp nghiên cứu

Do tính chất đa dạng, phức tạp, nhiều bình diện, góc độ, lĩnh vực, vừa nghiên cứu vừa biên soạn sách, có cả nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, đề tài phải vận dụng một tổng thể các phương pháp chuyên ngành và đa ngành, xoay quanh các phương pháp khác nhau, nhưng chủ yếu là của ngôn ngữ học và ngôn ngữ học dân tộc, bao gồm: ngữ âm học miêu tả được vận dụng qua việc phân tích và mô tả âm vị bằng kỹ thuật số; từ vựng học; ngữ pháp học; từ điển học; ngôn ngữ học xã hội; phương ngữ học (gồm phương ngữ địa lý và phương ngữ xã hội); so sánh - đối chiếu; các phương pháp có trong dân tộc học, văn hóa học, địa lý, lịch sử; Các phương pháp thống kê, phân tích, miêu tả.

KẾT QUẢ

1. Kết quả nghiên cứu về Hoàn thiện chữ viết M'nông:

1.1. Kết quả biên soạn 9 chuyên đề:

Gồm 1 chuyên đề về cơ sở lý luận và thực tiễn dùng để hoàn thiện chữ viết và 7 chuyên đề trình bày kết quả nghiên cứu đặc điểm hệ thống ngữ âm, chữ viết, từ vựng của 7 phương ngữ, và 1 chuyên đề trình bày kết quả so sánh các đặc điểm ngữ âm ở 6 phương ngữ với phương ngữ M'nông Preh (phương ngữ được lựa chọn chính thức). Sau đây là tên của các chuyên đề:

- Cơ sở lý luận và thực tiễn dùng để hoàn thiện chữ viết tiếng M'nông.

- Đặc điểm hệ thống ngữ âm và từ vựng của các phương ngữ (có 7 chuyên đề ứng với 7 phương ngữ): Prâng, Kuênh, Mạ, Nâr, Noong, R'Lâm, Preh.

- So sánh, đối chiếu các đặc điểm cơ bản trong hệ thống ngữ âm và từ vựng của 06 phương ngữ trong tiếng M'nông với phương ngữ Preh.

1.2. Kết quả biên soạn từ điển:

- Từ điển Việt - M'nông gồm 12.135 đơn vị tra cứu, là từ điển đối chiếu song ngữ, có thêm phần giải thích (thể hiện ở sự hiện diện của từ loại, một số ghi chú, ví dụ minh hoạ và hình ảnh minh hoạ,... để hướng dẫn sử dụng), nghĩa là gần với, mà chưa phải là từ điển giải nghĩa, giải thích. Tính chất song ngữ thể hiện ở sự hiện hữu của từ ngữ tiếng Việt phổ thông, là phần được đối chiếu, còn từ ngữ M'nông Preh là phần đối chiếu. Từ đầu mục tiếng Việt (in đậm đứng) là điểm xuất phát để đối chiếu với từ ngữ tiếng M'nông, nghĩa là mỗi từ đầu mục của tiếng Việt được dịch ra một hoặc một vài từ ngữ tiếng M'nông Preh. Sự chuyển đổi tương ứng này được dựa trên kết quả ghi âm rồi phiên âm quốc tế (IPA), và thể hiện bằng chữ viết mới đã được lựa chọn chính thức từ ngày 27/12/2007; đồng thời, trong từ điển có ghi chú (với hình thức chuyển chú) cho một số hình thức chính tả đã quen dùng của tiếng M'nông.

- Từ điển M'nông- Việt (gồm 13.031 mục từ) thuộc loại từ điển song ngữ đối chiếu: Dùng từ ngữ có trong tiếng M'nông để đối dịch ra một hay một số từ ngữ tương ứng về nghĩa trong tiếng Việt. Do tiếng M'nông Preh được chọn làm ngôn

KHOA ĐẠI NÔNG

ngữ chủ lực trong tiếng M'nông có nhiều phương ngữ, nên từ điển này chọn phương ngữ M'nông Preh làm ngôn ngữ được đối chiếu. Tính chất song ngữ cũng gần với Từ điển Việt - M'nông.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Kết quả nghiên cứu hệ thống ngữ âm, chữ viết, từ vựng và một phần ngữ pháp ở các phương ngữ trong tiếng M'nông và kết quả biên soạn hai bộ từ điển (Việt - M'nông và M'nông - Việt) đã phản ánh tương đối chính xác, khách quan, về tiếng M'nông ở trạng thái hiện tại, tạo tiền đề để xây dựng và hoàn thiện chữ viết thông qua việc đề xuất chọn lựa phương ngữ chuẩn là M'nông Preh; hai bộ từ điển có quy mô lớn, có tính khoa học và tiện dụng, sẽ tạo lập phương tiện tốt để sử dụng, học tập, giảng dạy tiếng M'nông.

2. Kiến nghị

2.1. Đối với Phương án hoàn thiện chữ viết

- Chọn tiếng nói và chữ viết M'nông Preh làm ngôn ngữ chủ lực là phù hợp, vì có đông người sử dụng, hệ thống chữ cái gần với tiếng Việt, tiện lợi cho việc thể hiện, có đặc điểm ngữ âm gần gũi với các phương ngữ trong tiếng M'nông, có sức lan toả, ảnh hưởng đến các phương ngữ khác, có thể làm đại diện cho tiếng M'nông nói chung.

- Cần sử dụng các chữ cái mà lâu nay gây nhiều tranh luận: dùng chữ ch thay c¸, nh thay [, dùng cả w và v, dùng cả y và z, dùng cả ng và n'g, cả nh và n'h,... đối với từng trường hợp.

- Cần sử dụng các dấu phụ: dấu ngửa (¸) cho các nguyên âm ngắn, dấu phẩy trên (') cho tổ hợp phụ âm n'h và n'g và cho những trường hợp có một quãng ngắt giữa âm đầu và nguyên âm đi kèm (ví dụ: m'ak- vui), và cho một số tên riêng (ví dụ: huyện Đắk R'lâp). Lý do sử dụng: Ngoài các yêu cầu từ chứng cứ khoa học và dư luận xã hội, Ban chủ nhiệm đề tài vẫn phải tuân thủ, thực hiện theo Bảng chữ cái M'nông Preh mà UBND tỉnh sau khi nghiên cứu kết quả đề tài, đã ra Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 27/12/2007 về việc Ban hành và đưa vào sử dụng hệ thống chữ viết tiếng M'nông, nghĩa là giữ nguyên cách dùng các chữ cái và dấu phụ trên đây. Vì vậy, cần sử dụng hệ thống chữ viết mới (thể hiện ở Bảng chữ cái và dấu phụ) năm 2007.

2.2. Đối với các bộ từ điển đã biên soạn

- Do vai trò to lớn của từ điển trong dạy - học, sử dụng, phổ biến ngôn ngữ M'nông, sau khi biên tập, hiệu đính, chỉnh sửa, cần sớm đưa vào sử dụng hai bộ từ điển Việt - M'nông và M'nông - Việt.

- Rất cần thiết phải bổ sung, cập nhập vốn từ, đặc biệt là phải điều tra và bổ sung thêm từ vựng của phương ngữ M'nông Preh để phục vụ cho giao tiếp hiện nay, khi có nhiều biến đổi về xã hội - kinh tế, làm cho ngôn ngữ (trong đó chủ yếu là từ vựng) có những biến đổi theo (ví dụ hiện tượng vay mượn, sự biến đổi về ngữ âm do giao thoa, tiếp xúc ngôn ngữ).

KHOA DAK NONG

(Trong trường hợp quý bạn đọc có nhu cầu tìm hiểu rõ hơn về đề tài hoặc tham khảo báo cáo đầy đủ của đề tài. Vui lòng liên hệ:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông. SĐT: 05013.600.333)

KHCN DAK NONG